

Số: 1309/ĐĐ

Tây Ninh, ngày 03 tháng 10 năm 2025

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 07 THÁNG 10 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	44.752.876	1.994.999	12.000	24.000
2	Pmax (MW)	2262,2	350,5	0,500	1,000
3	Pmin (MW)	1716,7	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 07/10/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	07-10-25	08h00	07-10-25	18h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sượt và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngát. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	07-10-25	18h00	07-10-25	19h30	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	07-10-25	19h30	07-10-25	21h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	07-10-25	07h00	07-10-25	17h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng) - TTTN Điện Tây Ninh	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Ngăn 421, TD42 và T402 trạm 110kV Phước Đông	Ngăn 421, TD42 và T402 trạm 110kV Phước Đông	- Thí nghiệm CBM năm 2025 cáp ngầm ngăn 421, TD42 và T402 trạm 110kV Phước Đông. - Tháo lắp, vệ sinh và bảo dưỡng thiết bị ngăn 421, TD42 và T402 trạm 110kV Phước Đông	Thí nghiệm CBM cáp ngầm năm 2025 và tháo lắp vệ sinh bảo dưỡng thiết bị ngăn 421, TD42 và T402 trạm 110kV Phước Đông	0	Ngăn 421, TD42 và T402 trạm 110kV Phước Đông	- Cắt điện cô lập ngăn 421, TD42 và T402 trạm 110kV Phước Đông	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	07-10-25	08h00	07-10-25	16h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngô	Trạm 110kV Suối Ngô	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	07-10-25	08h00	07-10-25	11h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh tủ nguồn UPS cấp cho tủ HVGB, accu, đo điện áp accu. - Kiểm tra vệ sinh mương cáp ngoài sân ngất và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV, phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bom PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	07-10-25	18h00	07-10-25	19h30	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

8	07-10-25	07h00	07-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bầu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bầu Đồn - 172 Mộc Bài, 173 Bầu Đồn - 171 Thạnh Đức, 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành	Từ TBA 220kV Bầu Đồn đến trụ 62A,62B	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	07-10-25	07h00	07-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Bầu Đồn - 172 Thuận Lợi, 180 Bầu Đồn - 171 Gia Lộc	Từ TBA 220kV Bầu Đồn đến trụ 13	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
10	07-10-25	07h00	07-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bầu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bầu Đồn - 172 Mộc Bài	Từ trụ 44 đến trụ 62A	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
11	07-10-25	07h00	07-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bầu Đồn - 171 Thạnh Đức, 172 Thạnh Ninh, 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành, 172 Hòa Thành - 171 Tây Ninh 2	Từ trụ 62B đến trụ 159	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
12	07-10-25	07h00	07-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172, 171 Phước Đông - 172, 171 Phước Đức - 171 Bầu Đồn	Từ trụ 38 đến TBA 110kV Phước Đông, TBA 110kV Phước Đức	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
1	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103B/17 đến trụ 103B/21 Nối tuyến 479BC - 479MB	Từ trụ 103B/17 đến trụ 103B/21 đường dây 22kV Nối tuyến 479BC - 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 103B/17 đến trụ 103B/21 Nối tuyến 479BC - 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
2	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103B/17 đến trụ 103B/21 Nối tuyến 479BC - 479MB	Từ trụ 103B/17 đến trụ 103B/21 đường dây 22kV Nối tuyến 479BC - 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 103B/17 đến trụ 103B/21 Nối tuyến 479BC - 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 103B/22 đến trụ 44B Mộc Bài - Địa Xù tuyến 481MB - 479MB	Từ trụ 103B/22 đến trụ 44B đường dây 22kV Mộc Bài - Địa Xù tuyến 481MB - 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 103B/22 đến trụ 44B Mộc Bài - Địa Xù tuyến 481MB - 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 1 đến trụ 16 Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Từ trụ 1 đến trụ 16 đường dây 22kV Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 1 đến trụ 16 Bến Cầu - Mộc Bài tuyến 471MB - 473MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 13 đến trụ 13/1 Chiếu sáng Mộc Bài 1 tuyến 473MB	Từ trụ 13 đến trụ 13/1 chiếu sáng Mộc Bài 1 tuyến 473MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 13 đến trụ 13/1 Chiếu sáng Mộc Bài 1 tuyến 473MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

6	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 11 đến trụ 11/1 Tổng Đài Viễn Thông Bến Cầu tuyến 471MB	Từ trụ 13 đến trụ 11 đến trụ 11/1 nhánh rẽ 12,7kV Tổng Đài Viễn Thông Bến Cầu tuyến 471MB	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 11 đến trụ 11/1 Tổng Đài Viễn Thông Bến Cầu tuyến 471MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 56B/41 đến trụ 56B/63 Sơ Rơ 3 tuyến 480BC	Từ trụ 56B/41 đến trụ 56B/63 nhánh rẽ 12,7 Sơ Rơ 3 tuyến 480BC	Lắp đặt biển số trụ từ trụ 56B/41 đến trụ 56B/63 nhánh rẽ 12,7 Sơ Rơ 3 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/33/6/1 đến trụ 53/142/33/6/18 Phước Dân 1 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/33/6/1 đến trụ 53/142/33/6/18 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân 1 tuyến 480BC	Lắp đặt biển số trụ từ trụ 53/142/33/6/1 đến trụ 53/142/33/6/18 nhánh rẽ 12,7kV Phước Dân 1 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 98/14/28 Ninh Hiệp - T.98/14/28 tuyến 477HT	Từ trụ 98/14/28/6 đến trụ 98/14/28/6/4, từ trụ 98/14/22b đến trụ 98/14/22b/5 Bàu Năng tuyến 477HT	Kéo dây, sang lưới hạ áp, thu hồi trụ từ trụ 98/14/28/6 đến trụ 98/14/28/6/4, từ trụ 98/14/22b đến trụ 98/14/22b/5 Bàu Năng tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	3	Khu phố Ninh Hiệp, Ninh An phường Ninh Thạnh.	Cắt CB trạm 50kVA trụ 98/14/28 Ninh Hiệp - T.98/14/28 tuyến 477HT	52	0,5119	0,0009	0,0260	0,0000	0,034	306	
10	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 262/5B Cơ Giới 9 tuyến 477HT	Từ trụ 262/6 đến trụ 262/10 Cơ Giới tuyến 477HT	Đầu lại lều hạ áp từ trụ 262/6 đến trụ 262/10 Cơ Giới tuyến 477HT	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp 1, Tân Định 2 xã Dương Minh Châu.	Cắt CB trạm 250kVA trụ 262/5B Cơ Giới 9 tuyến 477HT	137	1,3488	0,0025	0,0686	0,0001	0,206	1.854	
11	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 281B/1 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT.	Từ trụ 281B/3 đến trụ 281B/5/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 281B/3 đến trụ 281B/5/13 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
12	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 234/102B Phước Ninh 10 tuyến 476HT	Trạm 250kVA trụ 234/102B Phước Ninh 10 tuyến 476HT	Bảo trì, xử lý MBA thiếu nguội tại trạm 250kVA trụ 234/102B Phước Ninh 10 tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Bàu Dài, Phước Hiệp xã Cầu Khởi	Cắt 3FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 234/102B Phước Ninh 10 tuyến 476HT	117	1,1519	0,0021	0,0586	0,0001	0,206	1.854	
13	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 156/11 Thuận Bình-N tuyến 471TĐ	Trạm 50kVA trụ 156/11 Thuận Bình-N tuyến 471TĐ	Thay HTĐĐ hạ áp, thay cáp lực, thay thùng CD, CB tổng trạm 50kVA trụ 156/11 Thuận Bình-N tuyến 471TĐ	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thuận Bình xã Truong Mít	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 156/11 Thuận Bình-N tuyến 471TĐ	56	0,5513	0,0010	0,0281	0,0001	0,034	306	
14	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 93 Ninh Hưng tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 76 đến trụ 98, từ trụ 95 đến trụ 95/2T Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh góc trụ từ trụ 76 đến trụ 98, từ trụ 95 đến trụ 95/2T Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

15	07-10-25	07h30	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty Bách PHÚ Hưng Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/4N/2 Phước Đức A tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/4N/2 Phước Đức A tuyến 471PĐC	Di dời đường dây và TBA từ trụ 42/4N/13, từ trụ 42/4N/10/3 đến trụ 42/4N/10/8 tuyến 471PĐC để mở rộng đường nông thôn theo yêu cầu của chính quyền địa phương Xử lý mỗi nõi phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 42/4N/2 tuyến 471PĐC	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	6	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt 03LBFCO trụ 42/4N/2 Phước Đức A tuyến 471PĐC	397	3,0449	0,0060	0,0003	0,0000	0,119	1.010
16	07-10-25	07h30	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty Bách PHÚ Hưng Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 42/10/1 Phước Đông 16 tuyến 471PĐC Trạm 250kVA trụ 42/18B Phước Đông 29 tuyến 471PĐC	Trạm 400kVA trụ 42/10/1 Phước Đông 16 tuyến 471PĐC Trạm 250kVA trụ 42/18B Phước Đông 29 tuyến 471PĐC	Di dời trụ hạ áp từ trụ 42/10/1/3T đến trụ 42/10/1/3T/8/2 tuyến 471PĐC để mở rộng đường nông thôn theo yêu cầu của chính quyền địa phương Xử lý mỗi nõi phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 42/18B, 42/10/1 tuyến 471PĐC	Sửa chữa thường xuyên Phát quang	6	Khu phố Phước Đức B phường Gia Lộc	Cắt CB Trạm 400kVA trụ 42/10/1 Phước Đông 16 tuyến 471PĐC Cắt CB Trạm 250kVA trụ 42/18B Phước Đông 29 tuyến 471PĐC	418	3,2060	0,0063	0,0004	0,0000	0,119	1.010
17	07-10-25	07h30	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Công ty Bách PHÚ Hưng Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 35 Phước Đức 1 tuyến 471PĐC	Trụ hạ áp 33/1 tuyến 471PĐC	Di dời trụ hạ áp 33/1 tuyến 471PĐC để mở rộng đường nông thôn theo yêu cầu của chính quyền địa phương	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Phước Đức A phường Gia Lộc	Cắt CB Trạm 400kVA trụ 35 Phước Đức 1 tuyến 471PĐC	166	1,2732	0,0025	0,0001	0,0000	0,119	1.010
18	07-10-25	07h30	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 3x50kVA Xóm Mía 22 trụ 126/18B tuyến 472TĐ	Trạm 3x50kVA Xóm Mía 22 trụ 126/18B tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 3x50kVA Xóm Mía 22 trụ 126/18B tuyến 472TĐ; Xử lý mỗi nõi phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp	Thí nghiệm định kỳ Sửa chữa thường xuyên	5	Áp Xóm Mía xã Phước Thạnh	Cắt 3FCO Trạm 3x50kVA Xóm Mía 22 trụ 126/18B tuyến 472TĐ	123	0,9434	0,0018	0,0001	0,0000	0,099	840
19	07-10-25	07h30	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 2x50kVA Áp Giữa 3 trụ 100A/15 tuyến 472TĐ	Trạm 2x50kVA Áp Giữa 3 trụ 100A/15 tuyến 472TĐ	Thí nghiệm định kỳ CBM Trạm 2x50kVA Áp Giữa 3 trụ 100A/15 tuyến 472TĐ; Xử lý mỗi nõi phi kỹ thuật, căng kiềng dây hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp	Thí nghiệm định kỳ Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Giữa xã Phước Thạnh	Cắt 2FCO Trạm 2x50kVA Áp Giữa 3 trụ 100A/15 tuyến 472TĐ	86	0,6596	0,0013	0,0000	0,0000	0,079	670
20	07-10-25	07h30	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 400kVA trụ 42/55A Bàu Đôn 3 tuyến 471PĐ	Từ trụ 42/55/4/3 đến trụ 42/55/4/4 tuyến 471PĐ	Đào lỗ trụ hạ áp Từ trụ 42/55/4/3 đến trụ 42/55/4/4 tuyến 471PĐ	Chiết tính số 110 khách hàng Đoàn Nguyễn Nhã Nguyệt	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
21	07-10-25	07h30	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
22	07-10-25	07h30	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

23	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Lưới điện hạ áp trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Phát quang lưới điện hạ áp trạm 2x25kVA Sân Cu G trụ 20/31/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 471LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLD Hòa Thành	Đội QLD Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 91/38 đến trụ 91/39, từ trụ 91/45/4 đến trụ 91/45/5, từ trụ 91/52 đến trụ 91/57, từ trụ 91/62 đến trụ 91/63, từ trụ 91/66 đến trụ 91/67, từ trụ 91/69/8 đến trụ 91/69/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Từ trụ 91/38 đến trụ 91/39, từ trụ 91/45/4 đến trụ 91/45/5, từ trụ 91/52 đến trụ 91/57, từ trụ 91/62 đến trụ 91/63, từ trụ 91/66 đến trụ 91/67, từ trụ 91/69/8 đến trụ 91/69/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 91/38 đến trụ 91/39, từ trụ 91/45/4 đến trụ 91/45/5, từ trụ 91/52 đến trụ 91/57, từ trụ 91/62 đến trụ 91/63, từ trụ 91/66 đến trụ 91/67, từ trụ 91/69/8 đến trụ 91/69/9 Nguyễn Văn Linh tuyến 473LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
25	07-10-25	08h00	07-10-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm 50kVA Thạnh Thọ 8A trụ 58B/104/1 tuyến 472TBI	Trụ 58B/104/1 tuyến 472TBI	Thay MBA 50kVA Thạnh Thọ 8A thành 2x25kVA trụ 58B/104/1 tuyến 472TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thạnh Thọ xã Thanh Bình	Cắt FCO trạm 50kVA Thạnh Thọ 8A trụ 58B/104/1 + tháo hotline trụ 58B/104 tuyến 472TBI	42	0,2175	0,0010	0,0082	0,0000	0,069	240
26	07-10-25	08h00	07-10-25	09h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 2x25kVA trụ 91/6 Thanh Trung 19 tuyến 471TBI	Trụ 91/6 tuyến 471TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 2x25kVA trụ 91/6 Thanh Trung 19 tuyến 471TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thạnh Trung xã Tân Biên	Cắt 2FCO TBA 2x25kVA trụ 91/6 Thanh Trung 19 tuyến 471TBI	62	0,0917	0,0015	0,0034	0,0001	0,103	103
27	07-10-25	09h00	07-10-25	10h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 37,5kVA trụ 91/12 Thanh Tây 6 tuyến 471TBI Trạm 25kVA trụ 91/12 Thanh Trung 19B tuyến 471TBI	Trụ 91/12 tuyến 471TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 37,5kVA trụ 91/12 Thanh Tây 6 tuyến 471TBI; TBA 25kVA trụ 91/12 Thanh Trung 19B tuyến 471TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thạnh Trung xã Tân Biên	Cắt FCO và tháo hotline TBA 37,5kVA trụ 91/12 Thanh Tây 6 tuyến 471TBI Cắt FCO và tháo hotline TBA 25kVA trụ 91/12 Thanh Trung 19B tuyến 471TBI	31	0,0459	0,0008	0,0017	0,0000	0,069	69
28	07-10-25	10h00	07-10-25	11h00	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 104/5 Thanh Tây 20A tuyến 471TBI Trạm 2x25kVA trụ 92 Trường tiểu học Thanh Tây 3 tuyến 479TBI	Trụ 104/5 tuyến 471TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 104/5 tuyến 471TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thạnh Trung xã Tân Biên	Cắt FCO và tháo hotline TBA 50kVA trụ 104/5 Thanh Tây 20A tuyến 471TBI Cắt CB trạm 2x25kVA trụ 92 Trường tiểu học Thanh Tây 3 tuyến 479TBI	68	0,1006	0,0017	0,0038	0,0001	0,103	103
29	07-10-25	11h00	07-10-25	11h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 104/12 Thanh Tây 20 tuyến 471TBI	Trụ 104/12 tuyến 471TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 104/12 Thanh Tây 20 tuyến 471TBI	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Thạnh Trung xã Tân Biên	Cắt FCO và tháo hotline TBA 50kVA trụ 104/12 Thanh Tây 20 tuyến 471TBI	45	0,0333	0,0011	0,0013	0,0000	0,069	34
30	07-10-25	13h30	07-10-25	14h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 94/9 Thanh Tây 3D tuyến 479TBI	Trụ 94/9 tuyến 471TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 94/9 Thanh Tây 3D tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thạnh Trung xã Tân Biên	Cắt FCO và tháo hotline TBA 50kVA trụ 94/9 Thanh Tây 3D tuyến 479TBI	65	0,0962	0,0016	0,0036	0,0001	0,103	103
31	07-10-25	14h30	07-10-25	15h30	Đội QLD Tân Biên	Đội QLD Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 94/13 Thanh Tây 3C tuyến 479TBI	Trụ 94/13 tuyến 471TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 94/13 Thanh Tây 3C tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	4	Áp Thạnh Trung xã Tân Biên	Cắt FCO và tháo hotline TBA 50kVA trụ 94/13 Thanh Tây 3C tuyến 479TBI	85	0,1257	0,0021	0,0047	0,0001	0,137	137

32	07-10-25	15h30	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm biến áp 50kVA trụ 81/5 Thạnh Trung 3 tuyến 479TBI	Trụ 81/5 tuyến 479TBI	Thí nghiệm CBM trạm biến áp 50kVA trụ 81/5 Thạnh Trung 3 tuyến 479TBI	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Thạnh Trung xã Tân Biên	Cắt FCO và tháo hotline TBA 50kVA trụ 81/5 Thạnh Trung 3 tuyến 479TBI	67	0,1487	0,0017	0,0056	0,0001	0,103	154
33	07-10-25	08h00	07-10-25	09h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 250kVA Tân Bình 13B trụ 140/32/1 tuyến 471TBI	Trụ 140/32/1 tuyến 471TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 250kVA Tân Bình 13B trụ 140/32/1 tuyến 471TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Tân Thạnh xã Tân Biên	Cắt 3FCO TBA 250kVA Tân Bình 13B trụ 140/32/1 tuyến 471TBI	154	0,3417	0,0038	0,0128	0,0001	0,034	51
34	07-10-25	09h30	07-10-25	10h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 50kVA Tân Minh 2B trụ 148/7/4 tuyến 479TBI	Trụ 148/7/4 tuyến 479TBI	Thay công tơ, CT định kỳ TBA 50kVA Tân Minh 2B trụ 148/7/4 tuyến 479TBI	Thay công tơ, CT định kỳ	1	Áp Tân Đông 2 xã Tân Lập	Cắt FCO TBA 50kVA Tân Minh 2B trụ 148/7/4 tuyến 479TBI	3	0,0044	0,0001	0,0002	0,0000	0,034	34
35	07-10-25	10h30	07-10-25	11h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	TBA 50kVA Tân Thanh 5 trụ 162/7T/11 tuyến 479TBI	Trụ 162/7T/11 tuyến 479TBI	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Tân Thanh 5 trụ 162/7T/11 tuyến 479TBI	Thay công tơ lệch thời gian	1	Áp Tân Minh xã Tân Biên	Cắt FCO TBA 50kVA Tân Thanh 5 trụ 162/7T/11 tuyến 479TBI	50	0,0740	0,0012	0,0028	0,0000	0,034	34
36	07-10-25	08h00	07-10-25	17g00	Đội QLĐ Tân Châu	- Công ty CP xây lắp điện Quảng Nam -Đội QLĐ Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 66/1 Tân Tiến tuyến 477TH	- Từ trụ 66/1 đến trụ 66/14 tuyến 477TH -Từ trụ 66/1 đến trụ 66/36 tuyến 477TH	- Thi công dựng trụ, lắp phụ kiện từ trụ 66/1 đến trụ 66/14 tuyến 477TH - Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 66/1 đến trụ 66/36 tuyến 477TH	- Đầu tư xây dựng - Phát quang hành lang lưới điện	30	Áp Tân Tiến xã Tân Phú	Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 66/1 và tháo hotline nhánh rẽ trụ 66 Tân Tiến tuyến 477TH	608	5,8213	0,0108	0,3046	0,0006	0,343	3.086
37	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hội, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
38	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
39	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
40	07-10-25	08h00	07-10-25	11h30	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 25/23 Tân Phước T tuyến 471CM	Từ trụ 23/48B đến trụ 23/50 đường 785 tuyến 479CM	Lắp mới trạm 50kVA trụ 23/48B đường 785 tuyến 479CM	Sửa chữa thường xuyên	2	Khu phố Tân Trung phường Bình Minh	Cắt CB trạm 50kVA trụ 25/23 Tân Phước T tuyến 471CM	49	0,1697	0,0008	0,0095	0,0000	0,069	240

41	07-10-25	13h30	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Nhánh rẽ 12,7kV từ 25/38/28/7/11 Thanh Tân tuyến 473CM	Từ trụ 25/38/28/7/43 đến 25/38/28/7/53 đường 785 tuyến 479CM	Lắp mới trạm 50kVA từ 25/38/28/7/43 đường 785 tuyến 479CM	Sửa chữa thường xuyên	5	Khu phố Thanh Lợi phường Bình Minh	Cắt LBFCO nhánh rẽ từ 25/38/28/7/11 Thanh Tân tuyến 473CM	111	0,3844	0,0018	0,0216	0,0001	0,171	600
42	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 132/43B đến trụ 132/43B/8, từ trụ 132/52B đến trụ 132/52B/9 tuyến 477SD	Từ trụ 132/43B đến trụ 132/43B/8, từ trụ 132/52B đến trụ 132/52B/9 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 132/43B đến trụ 132/43B/8, từ trụ 132/52B đến trụ 132/52B/9 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
43	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 186/11 đến trụ 186/53 tuyến 473SD	Từ trụ 186/11 đến trụ 186/53 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 186/11 đến trụ 186/53 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
44	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/92 đến trụ 186/92/14 tuyến 473SD	Từ trụ 186/92 đến trụ 186/92/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 186/92 đến trụ 186/92/14 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
45	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 159 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Từ trụ 159 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 159 đến trụ 159/21 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
46	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Đội QLĐ Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 179 đến trụ 179/79 tuyến 473SD	Từ trụ 179 đến trụ 179/79 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 179 đến trụ 179/79 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
47	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đội QLĐ Trảng Bàng	Đường dây 22kV tuyến 471TB	Từ trụ 52 đến trụ 131 tuyến 471TB	Thí nghiệm cáp ngầm khoảng trụ 95-96, 120-120A tuyến 471TB; phát quang hành lang	Thí nghiệm định kỳ	80	Khu phố Hoà Bình, Hoà Hưng, An Lợi, Hoà Lợi phường Trảng Bàng; khu phố Chánh, Bình Nguyên 1, Bình Nguyên 2 phường Gia Bình	Cắt Recloser trụ 51 và DS trụ 51B Hoà Bình tuyến 471TB Cắt DS trụ 88/1B An Lợi tuyến 475TB Cắt 3LTD trụ 286B Bình Nguyên tuyến 471B (Đội QLĐ Gò Dầu đăng ký)	1154	10,6614	0,0197	0,5781	0,0011	0,965	8.687
<b>C. HOTLINE</b>																				
	Không có																			

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự trù cây (đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A. LƯỚI ĐIỆN 110KV</b>																					
1	29-09-25	07h00	11-10-25	17h00	XNLDTN (CS1)	Ban QLDA Lưới điện Miền Nam và Công ty CP Xây lắp điện Hà Nội	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Đóp.	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Đóp.	- Thi công lắp đặt dựng trụ CT BTLT các vị trí trụ: 23/2, 23/15, 23/16, 23/17, 23/18, 23/19, 23/41, 23/42, 23/43, 23/44, 23/45, 23/46, 23/47, 23/48, 23/49, 23/50, 23/52, 23/53, 23/54, 23/55, 23/56 đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Đóp.	Thi công công trình Phân pha dây dẫn đường dây 110kV từ 174 Tây Ninh 2 - Suối Đóp.	0	- Đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Đóp.	- Cắt điện cô lập đường dây 110kV 173 Tây Ninh - 172 Suối Đóp.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Cắt điện 13 ngày liên tục, không mất điện tái
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
1	07-10-25	08h00	07-10-25	10h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 133/2A Lạc Long Quân tuyến 471TN đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN	Trụ 39B Âu Cơ tuyến 471TN	Lắp 3 sứ chuỗi polymer, di dời kẹp quai, quản băng kéo vị trí kẹp quai cũ trụ 39B Âu Cơ tuyến 471TN	Tờ trình SCTX số 68/TTr-DHT	7	Khu phố Hiệp An phường Thanh Điền	Cắt CB, 3FCO trạm 160kVA Cửa Số 7D trụ 39B Âu Cơ tuyến 471TN	59	0,2525	0,0011	0,0131	0,0001	0,131	524	
<b>C. HOTLINE</b>																					

1	07-10-25	08h00	07-10-25	10h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 133/2A Lạc Long Quân tuyến 471TN đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN	Trụ 39B Âu Cơ tuyến 471TN	Lắp 3 sứ chuỗi polymer, di dời kẹp quai, quần băng keo vị trí kẹp quai cũ trụ 39B Âu Cơ tuyến 471TN	Tờ trình SCTX số 68/TTr-ĐHT		Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại REC Mít Một trụ 133/2A tuyến 471TN. - Cắt CB, 3FCO trạm 160kVA Cửa Số 7D trụ 39B Âu Cơ tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
2	07-10-25	10h00	07-10-25	13h30	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 133/2A Lạc Long Quân tuyến 471TN đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN	Trụ 34 Âu Cơ tuyến 471TN	Tháo gỡ kẹp quai, quần băng keo vị trí kẹp quai cũ trụ 34 Âu Cơ tuyến 471TN	Tờ trình SCTX số 68/TTr-ĐHT		Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại REC Mít Một trụ 133/2A tuyến 471TN.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
3	07-10-25	13h30	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 133/2A Lạc Long Quân tuyến 471TN đến trụ 54 Âu Cơ tuyến 471TN	Trụ 39 Âu Cơ tuyến 471TN	Tháo gỡ kẹp quai, quần băng keo vị trí kẹp quai cũ trụ 39 Âu Cơ tuyến 471TN	Tờ trình SCTX số 68/TTr-ĐHT		Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại REC Mít Một trụ 133/2A tuyến 471TN.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0
4	07-10-25	08h00	07-10-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Hòa Thành	Recloser trụ 29 Tượng Đài tuyến 471TN, MC 471TN trạm 110kV Tây Ninh	Recloser trụ 29 Tượng Đài tuyến 471TN, MC 471TN trạm 110kV Tây Ninh	Bàn giao cho Đội QLĐ Hoà Thành lắp 3 sứ chuỗi polyme, di dời kẹp quai, quần băng keo vị trí kẹp quai cũ trụ 34, 39, 39B Âu Cơ tuyến 471TN	Bàn giao cho Đội QLĐ Hoà Thành	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại: MC 471TN trạm 110kV Tây Ninh, Rec Bời Lời trụ 29 tuyến 471TN.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	0

#### VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

#### VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

##### Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**